

Số: 576 /NMĐTB2-TM

Hưng Yên, ngày 08 tháng 4 năm 2026

V/v cung cấp báo giá “Thiết kế, cung cấp,
lắp đặt, thử tải và kiểm định hệ thống thang
máy Nhà điều khiển trung tâm và Nhà
Hành chính - NMNĐ Thái Bình 2” (lần 2)

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đang có nhu cầu thiết kế, mua sắm, lắp đặt, thử tải và kiểm định hệ thống thang máy Nhà điều khiển trung tâm và Nhà Hành chính – NMNĐ Thái Bình 2. Được biết Quý Công ty là đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong việc cung cấp, lắp đặt các hệ thống thang máy, đề nghị Quý Công ty quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá cho hạng mục nói trên với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc:
 - ✓ Phạm vi công việc cung cấp, lắp đặt, thử tải và kiểm định hệ thống thang máy hệ thống thang máy Nhà điều khiển trung tâm và Nhà Hành chính như đính kèm.
 - ✓ Bảo hành tối thiểu 36 tháng.
- Tiến độ hoàn thành cung cấp hàng hóa, dịch vụ: hoàn thành trước ngày 01/02/2027.
- Địa điểm giao hàng và thực hiện công việc: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, Xã Đông Thái Ninh, Tỉnh Hưng Yên.
- Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.
- Thời gian gửi báo giá: Không muộn hơn 9h00 ngày 18/04/2026.
- Báo giá được ký tên, đóng dấu bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Công ty.
- Phương thức gửi báo giá: Gửi trực tiếp qua bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.
- Thông tin liên hệ:
 - ✓ Người nhận: Hoàng Kim Trung, Phòng Thương mại;
 - ✓ Địa chỉ: Xã Đông Thái Ninh, Tỉnh Hưng Yên;
 - ✓ Số điện thoại liên hệ: 0888606290; Email: trunghk@pvpgb.vn; sonmt@pvpgb.vn; vanthutb2@pvpgb.vn; nhanbaogia.hn@pvpgb.vn.

Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNPĐ DK (để b/c);
- Giám đốc: N.A.Tuân (để b/c);
- PGĐ. N.V.Chung (e-copy);
- Các Phòng/PX: KTATMT, KHTC (để p/h);
- Lưu: VT, TM (H.K.T: b).

Đính kèm:

- Phụ lục 01 và 02.

TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ THÁI BÌNH 2
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đinh Văn Ngọc

Xã Đông Thái Ninh, Tỉnh Hưng Yên
ĐT: 02273.721.515; Fax: 02273.721.678



**PHỤ LỤC 01 - PHẠM VI CÔNG VIỆC THIẾT KẾ, MUA SẴM, LẮP ĐẶT,
THỬ TẢI VÀ KIỂM ĐỊNH HỆ THỐNG THANG MÁY NHÀ ĐIỀU KHIỂN
TRUNG TÂM VÀ NHÀ HÀNH CHÍNH - NMNĐ THÁI BÌNH 2**

(Đính kèm văn bản số 576 /NMĐTB2-TM ngày 08/04/2026)

STT	Tên hàng hóa/ dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
1	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt, thử tải và kiểm định hệ thống thang máy Nhà Hành chính - NMNĐ Thái Bình 2	Phạm vi và yêu cầu kỹ thuật cụ thể như đính kèm.	Gói	01	Hoàn thành trước ngày 01/02/2027
2	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt, thử tải và kiểm định hệ thống thang máy Nhà điều khiển trung tâm - NMNĐ Thái Bình 2	Phạm vi và yêu cầu kỹ thuật cụ thể như đính kèm.	Gói	01	Hoàn thành trước ngày 01/02/2027



PHỤ LỤC 02 - PHẠM VI VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT CHI TIẾT

(Đính kèm văn bản số 576 /NMĐTB2-TM ngày 08 /04/2026)

Stt	Hạng mục	Phạm vi/Yêu cầu kỹ thuật, nhiệm vụ	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt, thử tải và kiểm định thang máy Nhà hành chính		Hệ thống	01	
1.1	Thiết kế	- Khảo sát vị trí lắp đặt đảm bảo đáp ứng mục đích sử dụng, phù hợp thực trạng hiện hữu. - Tính toán, thiết kế bản vẽ thi công và lập BOM để lắp đặt hoàn thiện 01 hệ thống thang máy. Trong đó, thiết bị thang máy được sản xuất bởi hãng Mitsubishi, cụ thể: + Thang máy Tải khách, không phòng máy; + Tải trọng 1000 kg + Tốc độ (tối thiểu): 60 m/phút + Loại cửa thang CO + Kích thước (mm) khoảng mở cửa thang: 1100 standard, 900 optional + Kích thước cabin tối thiểu: 1600 ® x 1400 (S) x 2200 © mm + Kích thước hố thang máy tối đa: 2415 x 1900 mm - Số điểm dừng: 3 - Tầng phục vụ: 1;2;3 - Hành trình: 8100 mm.			- Đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về tính toán tải trọng, thiết bị nâng, phòng cháy chữa cháy,... và đồng bộ với hiện trạng, cảnh quan khu vực liên quan. Địa điểm xây dựng, diện tích xây dựng, quy mô, công suất, cấp công trình, giải pháp và phương án công xây dựng, - Thiết kế hệ thống điện, chiếu sáng, lối ra/vào của thang máy phù hợp với hiện trạng hiện hữu của Nhà máy
1.2	Cung cấp hàng hóa	Cung cấp hàng hóa theo danh mục, thiết kế được phê duyệt			Hàng hóa của thiết bị thang máy phải đảm bảo chính hãng, nhập khẩu nguyên bộ, mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.
1.3	Lắp đặt	Thi công lắp đặt			Trình BPTC tuân thủ các quy định hiện hành
1.4	Thử tải và kiểm định	Thực hiện thi công thử tải và kiểm định thiết bị			Trình quy trình thử tải và kiểm định tuân thủ các quy định hiện hành



1.5	Bảo hành	Tối thiểu 36 tháng			Tính từ ngày hoàn thành thử tải, kiểm định bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng
2	Thiết kế, cung cấp, lắp đặt, thử tải và kiểm định thang máy Nhà điều khiển trung tâm		Hệ thống	01	
2.1	Thiết kế	- Khảo sát vị trí lắp đặt đảm bảo đáp ứng mục đích sử dụng, phù hợp thực trạng hiện hữu. - Tính toán, thiết kế bản vẽ thi công và lập BOM để lắp đặt hoàn thiện 01 hệ thống thang máy. Trong đó, thiết bị thang máy được sản xuất bởi hãng Mitsubishi, cụ thể: + Thang máy Tải khách, không phòng máy + Tải trọng 1000 kg/13 người + Tốc độ (tối thiểu): 60 m/phút + Loại cửa thang CO + Kích thước (mm) khoảng mở cửa thang: 1100 standard, 900 optional + Kích thước cabin tối thiểu: 1600 ® x 1400 (S) x 2200 ©mm - Kích thước hố thang máy tối đa: 2415 x 1900 mm - Số điểm dừng: 2 - Tầng phục vụ: 1;4 - Tầng không phục vụ: 2;3 - Hành trình: 18000 mm.			- Đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về tính toán tải trọng, thiết bị nâng, phòng cháy chữa cháy,... và đồng bộ với hiện trạng, cảnh quan khu vực liên quan. Địa điểm xây dựng, diện tích xây dựng, quy mô, công suất, cấp công trình, giải pháp và phương án công xây dựng, - Thiết kế hệ thống điện, chiếu sáng, lối ra/vào của thang máy phù hợp với hiện trạng hiện hữu của Nhà máy
2.2	Cung cấp hàng hóa	- Cung cấp hàng hóa theo danh mục, thiết kế được phê duyệt			Hàng hóa của thiết bị thang máy phải đảm bảo chính hãng, nhập khẩu nguyên bộ, mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.
2.3	Lắp đặt	- Thi công lắp đặt			Trình BPTC tuân thủ các quy định hiện hành
2.4	Thử tải và kiểm định	- Thực hiện thi công thử tải và kiểm định thiết bị			Trình quy trình thử tải và kiểm định tuân thủ



					các quy định hiện hành
2.5	Bảo hành	- Tối thiểu 36 tháng			Tính từ ngày hoàn thành thử tải, kiểm định bàn giao thiết bị đưa vào sử dụng

